

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG

VN-Index

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	447.16	↑ 12.97	2.99%
KLGD (triệu ck)	119.10	↑ 40.98	52.45%
GTGD (tỷ đồng)	1,894.79	↑ 766.99	68.01%
Tổng cung (triệu ck)	54.63	↑ 1.00	1.86%
Tổng cầu (triệu ck)	62.57	↓ -1.47	-2.30%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	13.24	↑ 1.26	10.48%
KL bán (triệu ck)	5.77	↑ 0.92	18.95%
Giá trị mua (tỷ đồng)	387.71	↑ 83.67	27.52%
Giá trị bán (tỷ đồng)	185.94	↑ 47.30	34.12%

HNX-Index

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	59.95	↑ 0.95	1.61%
KLGD (triệu ck)	96.56	↑ 13.51	16.27%
GTGD (tỷ đồng)	669.33	↑ 55.06	8.96%
Tổng cung (triệu ck)	121.30	↑ 0.01	0.01%
Tổng cầu (triệu ck)	150.20	↑ 41.63	38.34%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	3.12	↑ 1.14	57.84%
KL bán (triệu ck)	0.95	↑ 0.39	70.87%
Giá trị mua (tỷ đồng)	38.43	↑ 17.22	81.22%
Giá trị bán (tỷ đồng)	10.12	↑ 2.48	32.38%

Diễn biến chỉ số giá bộ chỉ số PVN-Index

Chỉ Số	Giá Cuối	Thay Đổi	% Thay Đổi
PVN 10	773.72	↑ 18.26	↑ 2.42
PVN ALL SHARE CONTINUOUS	687.88	↑ 8.24	↑ 1.21
PVN ALLSHARE	669.8	↑ 7.93	↑ 1.2
PVN ALLSHARE HNX	509.88	↑ 3.44	↑ 0.68
PVN ALLSHARE HSX	731.25	↑ 9.21	↑ 1.28
PVN Vật Liệu Cơ Bản	1168.12	↑ 52.17	↑ 4.68
PVN Dịch Vụ Tiêu Dùng	915.49	↑ 7.04	↑ 0.78
PVN Tài Chính	524.17	↑ 12.41	↑ 2.42
PVN Công Nghiệp	364.08	↓ -7.41	↓ -2
PVN Dầu Khí	653.92	↑ 4.14	↑ 0.64
PVN Dịch Vụ Tiện Ích	606.16	↑ 26.07	↑ 4.49

So sánh các chỉ số chính

	Đóng cửa phiên gần nhất	% Thay đổi trong phiên gần nhất	% Thay đổi so với cuối tuần trước	% Thay đổi so với đầu năm 2012
VN-Index	447.16	↑ 2.99%	↑ 4.95%	↑ 27.76%
VN30-Index	525.36	↑ 3.17%	↑ 5.43%	↑ 36.36%
PVNAllshare HSX	747.08	↑ 2.16%	↑ 3.47%	↑ 45.10%
HNX-Index	59.95	↑ 1.61%	↑ 1.25%	↑ 5.56%
HNX30-Index	116.43	↑ 3.04%	↑ 2.28%	↑ 16.43%
PVNAllshare HNX	525.95	↑ 3.15%	↑ 3.85%	↓ -3.19%
PVNAllshare	684.89	↑ 2.25%	↑ 3.48%	↑ 32.93%
PVN 10	795.18	↑ 2.77%	↑ 5.26%	↑ 20.71%

Nhận định thị trường:



Diễn biến VN-Index từ đầu năm 2012 đến nay

Phiên giao dịch hôm nay, nhà đầu tư nước ngoài tiếp tục gia tăng lượng mua ròng khi mua ròng hơn 7,5 triệu cổ phiếu trên HSX, giá trị mua ròng 202.4 tỷ đồng, tăng so với phiên trước đó. Tương tự trên HNX, khối ngoại cũng mua vào ròng hơn 2,4 triệu đơn vị, giá trị hơn 32 tỷ đồng. Các cổ phiếu được khối ngoại đột ngột mua ròng mạnh đáng chú ý như PVS (mua ròng hơn 1 triệu đơn vị); PVX, VCG, PGS. Dòng tiền từ khối ngoại trong những phiên gần đây đang có dấu hiệu gia tăng và tập trung chủ yếu vào số ít cổ phiếu trong rổ tính VN30-Index và HNX30 Index. Đến thời điểm hiện tại, dòng tiền khối ngoại đang tạo sức hỗ trợ khá tích cực cho diễn biến giá cổ phiếu nói riêng và tích cực cho tâm lý thị trường nói chung.

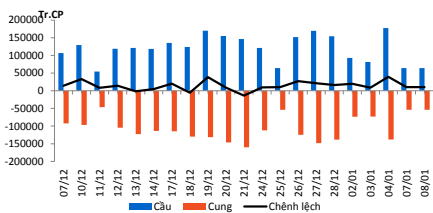
Bên cạnh dòng tiền của khối ngoại thì sức cầu của nhà đầu tư trong nước cũng tiếp tục duy trì ở mức cao. Áp lực chốt lời ngắn hạn đã xuất hiện trong một vài phiên trước ở một số cổ phiếu có hệ số beta cao và sự điều chỉnh cục bộ đã vẫn đang diễn ra trên một số mã cổ phiếu. Mặt khác, sự phân hóa của thị trường đang thể hiện khá rõ nét, dòng tiền ngắn hạn có xu hướng chảy sang các cổ phiếu bluechips trên sàn HSX với động lực hỗ trợ là sức cầu từ khối ngoại.

Kết phiên hôm nay, thị trường vẫn đang tiếp tục duy trì trạng thái tích cực. Chỉ số HNX-Index đã phá vỡ kháng cự kỹ thuật quan trọng là khu vực 58.8 điểm với một điều chỉnh retest nhỏ trong 2 phiên trước đó. Tín hiệu kỹ thuật này mở khoảng dao động của HNX-Index lên mức kháng cự ở khá xa là 63.8 điểm. Thị trường chưa xuất hiện dấu hiệu suy yếu trên các công cụ thể hiện sức tăng giá. Nhà đầu tư nên tiếp tục duy trì nắm giữ danh mục hiện có.

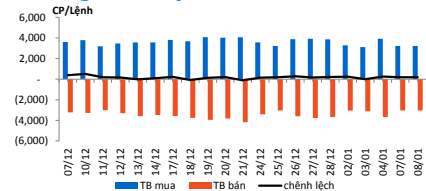
TÓM TẮT DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG TRONG PHIÊN

Diễn biến sàn Hồ Chí Minh

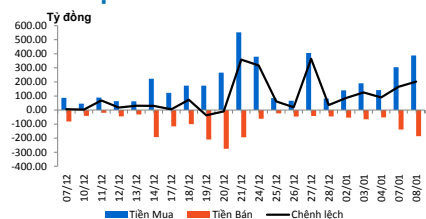
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán

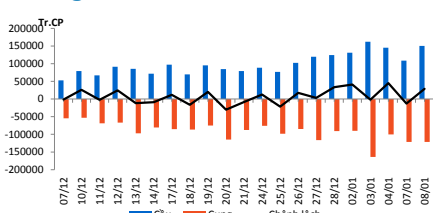


Giao dịch NĐTNN

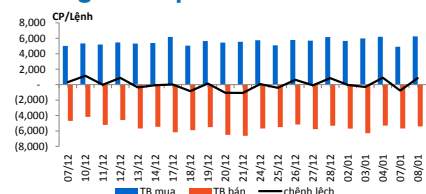


Diễn biến sàn Hà Nội

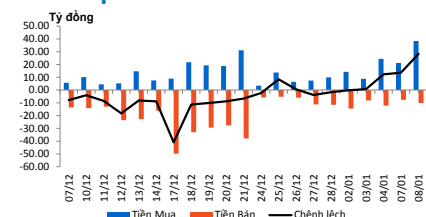
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



Vn-Index mở cửa tiếp tục hưng phấn, chỉ số tiến sát mốc 440 điểm. BVH là cổ phiếu dẫn đầu thị trường khi tăng trần ngay đầu phiên với 2,300 đồng lên 48,900 đồng/cp, MSN và HAG cũng tiến sát mức giá trần cộng thêm một loạt cổ phiếu khác tăng giá giúp VN-Index tăng 3.06 điểm (0.7%) lên 437.25 điểm trong đợt khớp lệnh thứ nhất.

Bước sang đợt khớp lệnh liên tục, đến lượt MSN tăng trần, và lực cầu dồn dập với các mã ITA, PVF, HSG, VSH, OGC... kéo VN-Index lên sát 440 điểm, với mức tăng trên 5 điểm. Giao dịch tại thời điểm 9h30 đã đạt hơn 9 triệu đơn vị, trị giá 147 tỷ đồng. Đến cuối phiên sáng, hàng loạt mã trong VN30 vẫn tăng trần với lực cầu rất mạnh gồm OGC, VSH, BVH, ITA, HSG, GMD, MSN, PVF là lực đỡ vững chắc giúp chỉ số VN-Index tăng mạnh mẽ chốt phiên sáng tại 441.84 điểm tăng 7.65 điểm (1.76 điểm).

Sự hưng phấn của thị trường trong phiên giao dịch buổi chiều một lần nữa đẩy VN-Index tăng hơn 10 điểm. Đóng cửa phiên này, VN-Index tăng đến 12.97 điểm, tức 2.99% lên 447.19 điểm. VN30-Index tăng rất mạnh, lên đến 16.18 điểm, tương ứng 3.18% chốt tại 525.36 điểm, chỉ riêng giao dịch khớp lệnh của các mã này đã chiếm gần 33 triệu đơn vị, trị giá 730 tỷ đồng. Cũng trong rổ VN30, hàng loạt mã chủ chốt tăng trần như BVH, MSN, VNM, VCB, HAG, PVF, GMD, HSG, ITA, FPT. Các mã còn lại cũng tăng giá rất mạnh, ngoại trừ PNJ, DIG, SBT giảm và KDC cùng IJC đứng yên. GAS, một đại gia nằm ngoài VN30 nhưng cũng tăng đến 2.26% lên 40,800 đồng và giao dịch hơn 870 ngàn đơn vị.

Tổng dòng tiền đổ vào HOSE hơn 2,000 tỷ đồng, tương ứng khối lượng 121 triệu đơn vị, riêng giao dịch thỏa thuận gần 40 triệu đơn vị tập trung vào giao dịch của EIB.

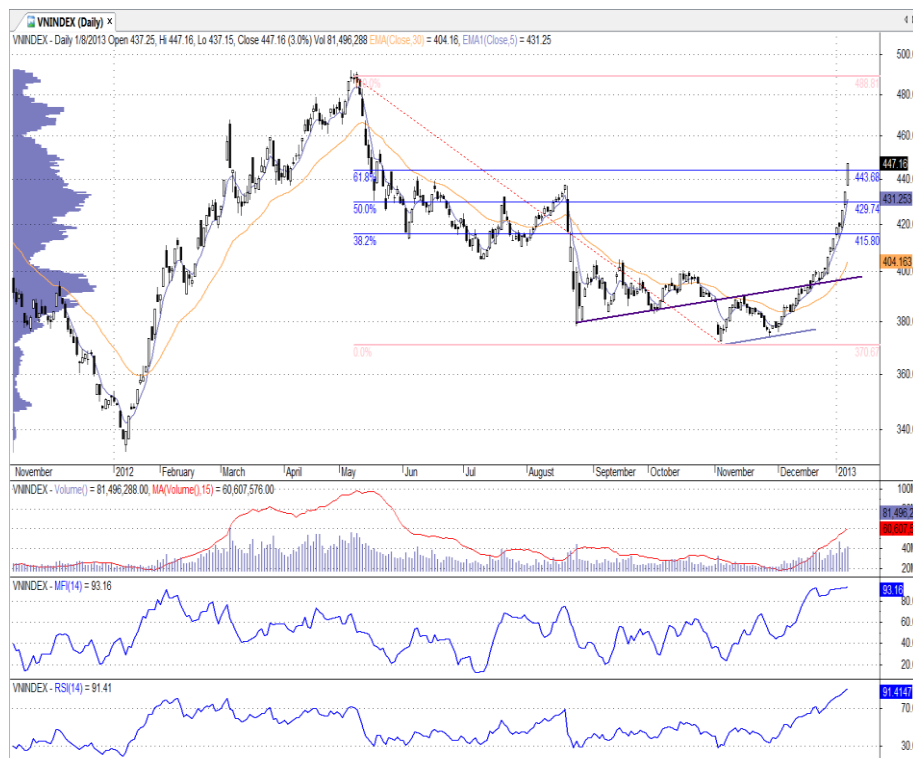
Sàn HNX ngay khi mở cửa đã giảm do lực cung và cầu giá thấp, riêng SHB đã khớp lệnh 1.2 triệu đơn vị, giá giảm 1.54% khiến HNX-Index giảm nhẹ 0.1 điểm (0.17%) xuống 58.9 điểm. Ít phút sau đó, HNX-Index bật xanh trở lại khi SHB, ACB, PVX, KLS, VND... lần lượt trở về tham chiếu. Mặc dù vậy, lực cầu vẫn tỏ ra khá thận trọng trước dấu hiệu chốt lời của bên bán.

Giao dịch ở sàn này đạt hơn 10 triệu đơn vị trong vòng 30 phút, giá trị hơn 70 tỷ đồng. SHB vẫn là mã có giao dịch nhiều nhất trên thị trường với hơn 3 triệu đơn vị chuyển nhượng, đồng thời có lượng dư mua dư bán đến hàng triệu đơn vị. Tuy nhiên, hầu hết người bán treo giá cao còn người mua lại đặt giá thấp khiến thanh khoản không còn tăng vọt như các phiên trước.

Phiên sáng, dòng tiền trên HNX tiếp tục đổ vào nhóm cổ phiếu đầu cơ, SCR, PVX, KLS, FLC, VND, PVS, SHN lần lượt có trên 2 triệu cổ phần chuyển nhượng. Tuy nhiên, do cầu giá thấp khiến hầu hết các mã này đều ở mức tham chiếu, riêng SCR tăng 4.35%, giá cách trần 1 bước và cũng còn dư mua dư bán giá cao lớn. HNX-Index giảm có khá mạnh tuy nhiên vào cuối phiên sáng cũng lấy lại sắc xanh tăng nhẹ 0.28 điểm (0.47%) lên 59.28 điểm.

Cuối phiên trên HNX, ngoài những mã vốn có thanh khoản tốt ở những phiên gần đây như SHB, PVX, SCR, KLS, VND, THV thì ACB phiên này cũng có trên 2 triệu đơn vị giao dịch, giá tăng 200 đồng lên 17,200 đồng. HNX-Index chốt phiên tăng 0.95 điểm (1.61%) lên 59.95 điểm. Tổng khối lượng giao dịch lên đến 96.5 triệu đơn vị (669.33 tỷ đồng).

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Đồ thị chỉ số VN-Index



Đồ thị chỉ số HNX-Index

Chỉ tiêu kỹ thuật của VN-index

Xu thế	Thời gian	Trạng thái
Ngắn hạn	1 - 4 tuần	Tăng
Trung hạn	1 - 3 tháng	Tăng
Dài hạn	trên 6 tháng	N/A

Chỉ tiêu đánh giá ngắn hạn

Chu kì ngắn hạn	Tăng
Thanh khoản	Tích cực
Đánh giá dòng tiền	Tích cực
Trạng thái ngắn hạn	Tăng
Tín hiệu mua/bán	N/A

Các ngưỡng quan trọng

	Điểm	Đánh giá
Kháng cự 1	445	***
Kháng cự 2		
Kháng cự 3		
Hỗ trợ 1	415	*
Hỗ trợ 2	400	**
Hỗ trợ 3	380	***

Ghi chú đánh giá các ngưỡng kỹ thuật: (*) Yếu; (**) Trung Bình; (***) Mạnh; (****) Rất mạnh

Chỉ tiêu kỹ thuật của HNX-Index

Xu thế	Thời gian	Trạng thái
Ngắn hạn	1 - 4 tuần	Tăng
Trung hạn	1 - 3 tháng	Tăng
Dài hạn	trên 6 tháng	N/A

Chỉ tiêu đánh giá ngắn hạn

Chu kì ngắn hạn	Tăng
Thanh khoản	Tích cực
Đánh giá dòng tiền	Tích cực
Trạng thái ngắn hạn	Tăng
Tín hiệu mua/bán	N/A

Các ngưỡng quan trọng

	Điểm	Đánh giá
Kháng cự 1	63.87	***
Kháng cự 2	67.96	***
Kháng cự 3		
Hỗ trợ 1	Vùng 54 - 55	**
Hỗ trợ 2	Vùng 50	****
Hỗ trợ 3		

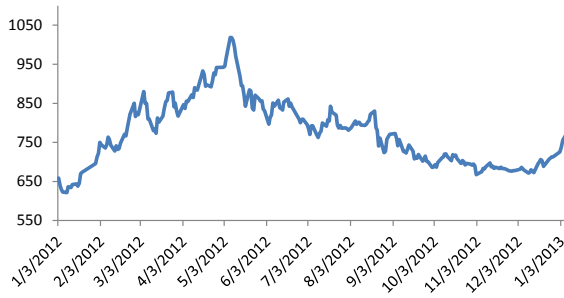
Ghi chú đánh giá các ngưỡng kỹ thuật: (*) Yếu; (**) Trung Bình; (***) Mạnh; (****) Rất mạnh

DIỄN BIẾN BỘ CHỈ SỐ PVN-INDEX

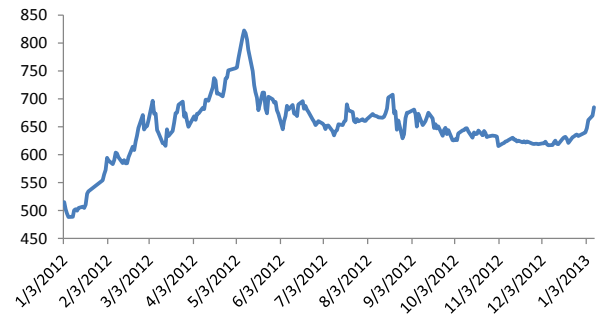
Bloomberg : PVNI <GO>

www.pvnindex.vn

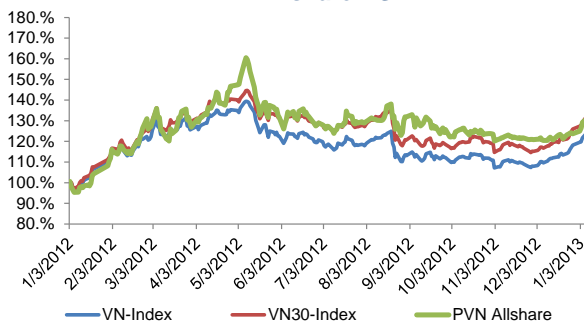
PVN 10



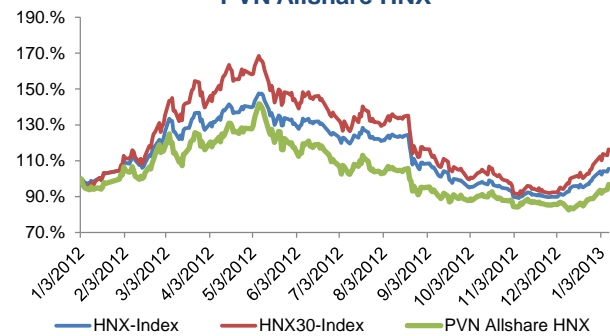
PVN ALLSHARE



So sánh các chỉ số trên HSX với PVN Allshare HSX



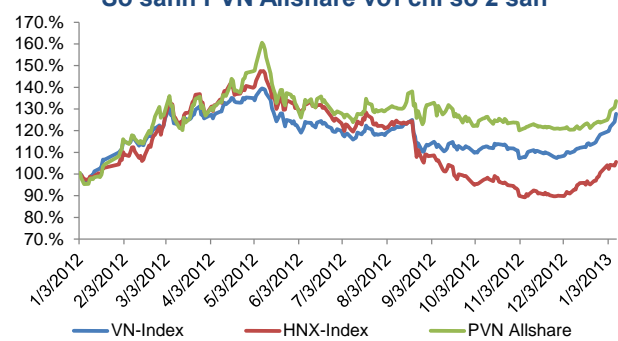
So sánh các chỉ số trên HNX với PVN Allshare HNX



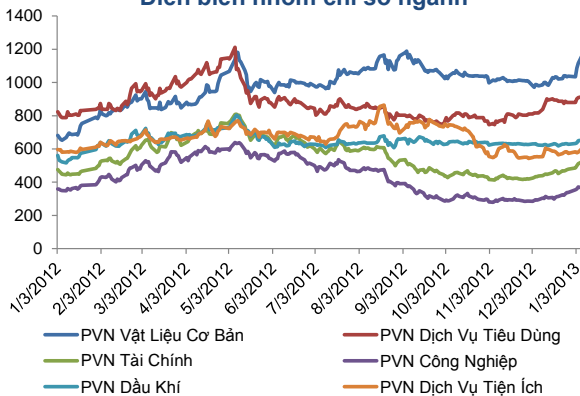
So sánh PVN 10 với chỉ số 2 sàn



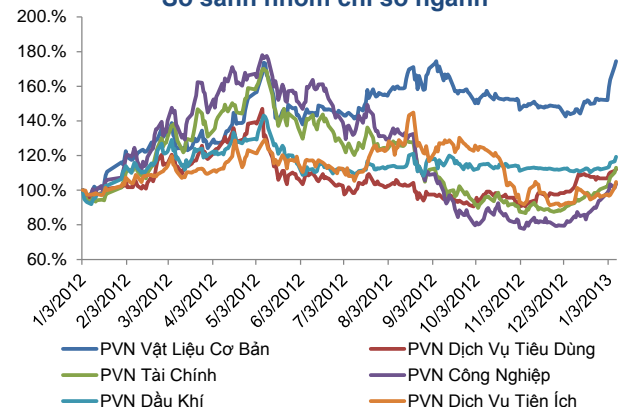
So sánh PVN Allshare với chỉ số 2 sàn



Diễn biến nhóm chỉ số ngành



So sánh nhóm chỉ số ngành



Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Phiên giao dịch hôm nay, trong 28 cổ phiếu niêm yết trên HOSE và HNX có 4 mã cổ phiếu đứng giá, 14 cổ phiếu tăng giá và 10 mã giảm giá. Trung bình, các cổ phiếu thuộc nhóm này đi ngang khi thay đổi chỉ -0.04% và tổng khối lượng giao dịch đạt mức 22,066 triệu đơn vị.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 08/01:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Sàn
1	PCG	CTCP Đầu tư và Phát triển Gas Đô thị	4,700.0	200	↓ -4.08	0.41	12.70	HNX
2	PCT	CTCP Vận tải Dầu khí Cừu Long	3,000.0	7,300	↓ -6.25	0.29	27.27	HNX
3	PFL	Công ty cổ phần Dầu khí Đông Đô	3,200.0	996,700	↓ -3.03	0.19	0.31	HNX
4	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	18,100.0	1,207,800	↑ 1.12	1.48	1.21	HNX
5	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam	11,500.0	197,100	↓ -3.36	1.07	7.28	HNX
6	PPE	CTCP Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	3,200.0	8,200	↓ -3.03	0.29	1.77	HNX
7	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	4,300.0	50,900	↑ 4.88	0.43	N/A	HNX
8	PVC	Tổng Công ty Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí-CTCP	13,700.0	474,908	↑ 0.74	0.82	2.05	HNX
9	PVE	Tổng Công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí-CTCP	7,700.0	132,800	↑ 1.32	1.35	3.52	HNX
10	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	8,900.0	373,500	↔ 0.00	0.57	6.40	HNX
11	PVI	Công ty Cổ phần PVI	15,900.0	28,000	↑ 1.27	0.68	8.03	HNX
12	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí Việt Nam	5,500.0	7,400	↓ -5.17	0.53	2.58	HNX
13	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam	15,300.0	3,691,500	↑ 4.79	1.29	4.09	HNX
14	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí Việt Nam	6,100.0	9,064,885	↑ 3.39	0.27	2.29	HNX
15	GAS	Tổng công ty Khí Việt Nam - CTCP	40,800.0	1,071,680	↑ 2.26	3.29	13.08	HSX
16	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí-CTCP	41,000.0	1,164,580	↑ 1.74	2.45	6.62	HSX
17	CNG	Công ty cổ phần CNG Việt Nam	25,800.0	28,050	↓ -0.39	1.18	3.14	HSX
18	GSP	CTCP Vận tải Sản phẩm khí quốc tế	7,300.0	73,030	↔ 0.00	0.63	5.33	HSX
19	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	13,100.0	669,480	↑ 0.77	0.75	3.23	HSX
20	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí Việt Nam	31,500.0	168,700	↑ 3.62	1.54	4.45	HSX
21	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	3,200.0	737,190	↓ -3.03	0.31	2.48	HSX
22	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	42,000.0	452,330	↑ 1.45	1.42	8.25	HSX
23	PVF	Tổng Công ty Tài Chính Cổ phần Dầu khí Việt Nam	10,000.0	155,600	↑ 4.17	0.88	12.66	HSX
24	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	4,500.0	983,780	↔ 0.00	0.46	40.91	HSX
25	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	4,500.0	90,950	↔ 0.00	0.43	3.00	HSX
26	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	2,500.0	85,670	↓ -3.85	0.23	1.30	HSX
27	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	8,200.0	105,470	↓ -2.38	0.62	2.46	HSX
28	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	5,200.0	39,020	↑ 1.96	0.48	3.42	HSX
29	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	4,300.0	7,000	↔ 0.00	0.39	4.61	UPCOM
30	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	7,700.0	-	↔ 0.00	0.72	0.00	UPCOM
31	PSP	CTCP Cảng dịch vụ Dầu khí Đình Vũ	4,500.0	7,200	↑ 2.27	0.46	13.58	UPCOM
32	PSB	CTCP Đầu tư Dầu khí Sao Mai - Bến Đình	4,400.0	6,400	↑ 10.00	0.39	3.95	UPCOM
32	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đông Dương	3,800.0	-	↔ 0.00	0.34	N/A	UPCOM

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch
				(1 triệu VNĐ)
SSI	16,600	17,300	4.22	72,764,124
MBB	13,100	13,600	3.82	80,486,309
HAG	24,600	25,800	4.88	63,161,299
VNM	88,000	92,000	4.55	90,747,121
DPM	40,300	41,000	1.74	47,702,329

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
VSG	900	1,000	100	11.11
VES	1,000	1,100	100	10.00
DDM	1,000	1,100	100	10.00
SBS	1,500	1,600	100	6.67
VLF	10,000	10,500	500	5.00

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
SMA	4,000	3,800	-200	-5.00
MCG	4,100	3,900	-200	-4.88
PNC	4,200	4,000	-200	-4.76
TTP	35,700	34,000	-1,700	-4.76
AGD	64,000	61,000	-3,000	-4.69

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
MSN	68,700	VNM	33,418
MBB	37,653	BVH	22,024
VNM	33,418	VIC	21,759
DPM	30,901	DPM	16,886
BVH	27,328	MBB	12,978

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch
				(1 triệu VNĐ)
SHB	6,500	6,800	4.62	134,154
SCR	6,900	7,300	5.80	55,782
PVS	14,600	15,300	4.79	55,445
PVX	5,900	6,100	3.39	53,884
KLS	9,400	9,600	2.13	47,613

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
THV	1,300	1,400	100	7.69
NTP	34,300	36,700	2,400	7.00
VIE	4,300	4,600	300	6.98
DLR	8,600	9,200	600	6.98
SDG	20,100	21,500	1,400	6.97

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
ARM	18,600	17,300	-1,300	-6.99
TST	4,300	4,000	-300	-6.98
WCS	40,500	37,700	-2,800	-6.91
BXH	5,800	5,400	-400	-6.90
GMX	13,200	12,300	-900	-6.82

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
PVS	19,497	PVS	3,840
PGS	6,387	AAA	1,028
VCG	5,750	VNR	871
PVX	2,751	SDT	615
DBC	2,302	SCR	584

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Phòng Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Phòng Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



PSI

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT (84-8) 3914 6789; Fax(84-8) 3914 6969

Chi nhánh Vũng Tàu:

Tầng 5, tòa nhà Silver Sea, số 47 Ba Cu, phường 1, TP.Vũng Tàu– ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Tầng 3, tòa nhà số 53 Lê Hồng Phong, Quận Hải Châu, Tp. Đà Nẵng– ĐT: (84-0511)3899338; Fax: (84-0511) 3899339